

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN MỸ XUYỀN
TỈNH SÓC TRĂNG
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 72/2022/DS-ST

Ngày: 29/12/2022

V/v: “Tranh chấp hợp đồng mua bán”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Dương Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Cơ

Ông Bùi Anh Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Tiểu Loan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Tài – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 149/2022/TLST-DS, ngày 12 tháng 10 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 205/2022/QĐXXST-DS, ngày 28/11/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 157/202/QĐST –DS, ngày 15/12/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Thu L** – Chủ hộ kinh doanh Tân Quang Minh 2.
(Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: - Ông **Nguyễn Vũ K**, sinh năm 1987.(Vắng mặt)

- Bà **Lê Thị Tố P**, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 11/08/2022 nguyên đơn bà Lê Thị Thu L trình bày:

Vào ngày 31/3/2021 giữa ông Nguyễn Vũ K và Võ Văn Ý (khi đó ông Ý là chủ hộ kinh doanh Tân Quang Minh 2), hiện tại đã đổi sang cho bà Lê Thị Thu L làm chủ hộ kinh doanh Tân Quang Minh 2. Trong quá trình mua bán thì nhiều lần ông Ý bán thức ăn nuôi tôm cho ông K và bà P, đến ngày 25/6/2022 thì ông K và bà P chỉ thanh toán cho ông Ý số tiền 230.000.000đ, số tiền còn lại 161.760.000đ chưa thanh toán và kéo dài tới nay.

Nay bà L yêu cầu Tòa án buộc ông K và P phải có trách nhiệm thanh toán số tiền vốn là 161.760.000 đồng, và yêu cầu tính lãi từ ngày ngừng giao dịch đến ngày xét xử sơ thẩm.

- Đối với bị đơn ông K và bà P Toà án đã triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định tại địa P nhưng ông K và bà P cũng không đến Toà án để tham gia Hoà giải và tham gia phiên toà xét xử sơ thẩm, không gửi ý kiến bằng văn bản cho Toà án biết về ý kiến của ông K và bà P đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

* Tại phiên toà kiểm sát viên phát biểu về đường lối giải quyết vụ án là đề nghị HĐXX Xử buộc ông Nguyễn Vũ K và bà Lê Thị Tố P phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho bà Lê Thị Thu L là chủ hộ kinh doanh Tân Quang Minh 2 số tiền còn nợ là 169.994.662 đồng. Đối với việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- **Về tố tụng:** Đối với nguyên đơn đã có đơn yêu cầu xin xét xử vắng mặt. Đối với bị đơn ông K và bà P mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Vì vậy áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt ông K và bà P theo quy định pháp luật.

Về nội dung:

[1] Xét yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ mua thức ăn tôm vốn là 161.760.000 đồng và yêu cầu tính lãi từ ngày ngừng giao dịch đến ngày xét xử sơ thẩm, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn hoàn trả số tiền còn nợ là 161.760.000 đồng và có cung cấp chứng cứ cho Tòa án là Hợp đồng mua bán và sổ sách ghi lại việc mua bán, giao hàng, bảng đối chiếu xác nhận công nợ lập ngày 11/8/2022 các chứng cứ này có chữ ký của ông K, vì vậy việc nguyên đơn khởi kiện cho rằng ông K còn nợ tiền thức ăn tôm chưa thanh toán số tiền 161.760.000 đồng là có căn cứ.

[3] HĐXX xét thấy bị đơn đã mua thức ăn nuôi tôm của nguyên đơn nhưng không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán, như đã phân tích ở trên bị đơn đã vi phạm hợp đồng mua bán tài sản đối với nguyên đơn, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của nguyên đơn vì vậy việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn hoàn trả cho nguyên đơn số tiền nợ còn thiếu là 161.760.000 đồng là có căn cứ để chấp nhận.

[4] Xét về yêu cầu tính lãi từ ngày ngừng giao dịch đến ngày xét xử sơ thẩm, thì thấy:

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn hoàn trả số tiền vốn là 161.760.000 đồng và yêu cầu tính lãi theo quy định từ ngày ngừng giao dịch là ngày 25/6/2022 đến thời điểm xét xử sơ thẩm HĐXX xét thấy: Theo quy định của pháp luật đối với phần lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán được tính theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự là 10%/năm. Thời gian tính lãi kể từ ngày 25/6/2022 cho đến thời điểm xét xử sơ thẩm (ngày 29/12/2022) là 06 tháng 04 ngày, được tính cụ thể như sau:

$161.760.000 \text{ đồng} \times 0,83\%/\text{tháng} \times 06 \text{ tháng } 04 \text{ ngày} = 8.234.662 \text{ đồng}$

Tổng cộng hai khoản là: 161.760.000 đồng + 8.219.510 đồng = 169.994.662 đồng.

[5]- Đối với phần nghĩa vụ của bà Lê Thị Tố P, HĐXXX xét thấy: Mặc dù bà P không trực tiếp mua thức ăn nuôi tôm với ông Ý tuy nhiên theo quy định tại Điều 37 của Luật hôn nhân và gia đình thì đây là nghĩa vụ do một người thực hiện nhằm đáp ứng nhu cầu thiết yếu của gia đình thì vợ cùng chồng cùng phải chịu có nghĩa vụ thanh toán khi có tranh chấp. Vì vậy cần xử buộc bị đơn ông K và bà P phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho bà Lan số tiền còn nợ như trên là có căn cứ.

[6] Từ những phân tích ở trên HĐXX cần xử buộc ông Nguyễn Vũ K và bà Lê Thị Tố P phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho bà Lê Thị Thu L là chủ hộ kinh doanh Tân Quang Minh 2 số tiền còn nợ vốn lãi là 169.994.662 đồng đồng là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 thì các bị đơn phải chịu 8.499.662 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn không phải chịu án phí sơ thẩm, nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định của pháp luật

[8] Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Toàn bộ quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên đã nêu là có căn cứ và phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, đánh giá tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát đã nêu.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 4 Điều 147; điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 Điều 271; khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 280, của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Điều 280, Điều 288, Khoản 2 Điều 357; Điều 430, Điều 440 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Điều 37 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Thu L là chủ hộ kinh doanh Tân Quang Minh 2.

1/. Xử buộc ông Nguyễn Vũ K và bà Lê Thị Tố P phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho bà Lê Thị Thu L là chủ hộ kinh doanh Tân Quang Minh 2 số tiền còn nợ là 169.994.662 đồng (*Một trăm sáu mươi chín triệu chín trăm chín mươi bốn ngàn sáu trăm sáu mươi hai đồng*). (*Trong này vốn là 161.760.000 đồng, lãi là 8.234.662 đồng*).

- Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, bà L có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng ông K và bà P còn phải trả lãi cho bà L theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chưa thanh toán ở giai đoạn thi hành án.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm:

- Nguyên đơn không phải chịu án phí và được hoàn trả lại các số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.000.000đ, theo biên lai thu số 0005556, ngày 12/11/2022 của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn ông K và bà P phải chịu 8.499.662 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Chi cục THADS huyện MX;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Dương Hải

